

## KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS – THPT HÙNG VƯƠNG

### Giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

Căn cứ Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Tiểu học, trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục;

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non; tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

#### **A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Trường được xây dựng từ năm 2010 có tổng diện tích 35.189m<sup>2</sup>, tọa lạc tại địa chỉ số 01, đường Tôn Đức Thắng, khu phố 8, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Ngày 15/8/2008, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 2642/QĐ-UBND về việc cho phép thành lập trường THCS & THPT Hùng Vương;

Ngày 16/6/2011, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 390/QĐ-SGDĐT cho phép trường THCS & THPT Hùng Vương hoạt động giáo dục từ năm học 2011 – 2012;

Trong những năm qua, nhà trường từng bước được xây dựng và phát triển. Nhà trường đã được sự quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi của Sở Giáo dục và Đào tạo, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy, chính quyền địa phương nơi trường trú đóng. Ngoài ra, trường còn được cha mẹ học sinh quan tâm, phối hợp về việc quản lý, giáo dục học sinh trong sinh hoạt, học tập. Với tinh thần đoàn kết thống nhất, quyết tâm phấn đấu cho sự nghiệp phát triển của tập thể hội đồng sư phạm đã đưa nhà trường từng bước vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ các năm học.

Việc xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025 tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của nhà trường.

Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của nhà trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Đứng trước nhiệm vụ triển khai, thực hiện có hiệu quả việc dạy học theo định hướng năng lực, phẩm chất người học trong Chương trình GDPT 2018 đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông từ năm học 2021 – 2022, đòi hỏi nhà trường có những biện pháp cụ thể, thiết thực chuẩn bị tốt nguồn nhân lực, cơ sở vật chất.

## **I. Môi trường bên trong:**

### **1. Số liệu cụ thể:**

#### **1.1. Giáo viên:**

Năm học 2020 – 2021, toàn trường có 16 cán bộ - giáo viên - nhân viên; trong đó cán bộ quản lý: 01, giáo viên: 12, nhân viên: 3; nữ: 9/16; đảng viên: 2, đoàn viên giáo viên: 13; trình độ trên chuẩn: 3.

TT	Môn	Tổng	Nữ	Đảng viên	Cơ hữu	Thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
							Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Khác
1	Toán	2	1		2		2			
2	Ngữ Văn	2	2		2			2		
3	Tiếng Anh	1			1			1		
4	Vật lý	3	2		3			3		
5	Hóa học	2	2		2			2		
6	Sinh học	1			1			1		
7	Lịch Sử	1			1			1		
8	Địa Lý	1				1	1			
9	GD Công dân	1			1		1			
10	Công nghệ	1							1	
11	Tin học	1				1		1		
12	Thể dục	1				1		1		
13	GDQP&AN	1				1		1		
14	Âm nhạc	1				1		1		
15	Mĩ thuật	1				1		1		

### 1.2. Cán bộ - Nhân viên

TT	Chức danh	Tổng	Nữ	Đảng viên	Cơ hữu	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Khác
<b>I. Quản lý</b>										
1	Phó Hiệu trưởng	01	/	01	01	/	01			
<b>II. Nhân viên</b>										
2	CNTT	/	/	/	/	/	/	/	/	/
3	Quản sinh	/	/	/	/	/	/	/	/	/
4	Văn thư	/	/	/	/	/	/	/	/	/
5	Kế toán	01	01	/	01	/	/	01	/	/
6	Bảo vệ	01	/	/	01	/	/	/	/	01
7	Phục vụ	01	/	/	01	/	/	/	/	01

### 1.3. Học sinh

Năm học 2020 – 2021, toàn trường có 8 lớp, tổng số học sinh:

Cấp THCS

Khối	Số lớp	Học Sinh			TB HS/lớp	HS lưu ban	Gia đình chính sách	Ghi chú
		Tổng số	Nữ	Dân tộc				
6	01	38	19	2	38	2	0	
Cộng		38	19	2	38	2	0	

Cấp THPT

Khối	Số lớp	Học Sinh			TB HS/lớp	HS lưu ban	Gia đình chính sách	Gia đình khó khăn
		Tổng số	Nữ	Dân tộc				
10	4	142	61	13	36	12	0	
11	2	47	21	2	24	3	0	
12	1	31	15	2	31	0	0	
Cộng		220	97	17		15	0	0

## 1.4. Cơ sở vật chất

### 1.4.1. Phân tích hiện trạng cơ sở vật chất

- Bản vẽ thiết kế đề án xây dựng trường THCS & THPT Hùng Vương được duyệt có nhiều hạng mục. Trên thực tế, trường THCS & THPT Hùng Vương được xây dựng và đưa vào hoạt động dãy chính gồm 1 trệt, 4 lầu với tổng diện tích sử dụng 3.675m<sup>2</sup>.

- Cấu trúc các phòng từ tầng trệt đến lầu 3 đều giống nhau, bao gồm 6 phòng lớn diện tích 80m<sup>2</sup>, 1 phòng nhỏ có diện tích 12m<sup>2</sup>. Mục đích sử dụng: phòng học, phòng chức năng, phòng làm việc của lãnh đạo Hội đồng trường, phòng Hiệu trưởng.

- Cấu trúc các phòng ở lầu 4 bao gồm 6 phòng lớn với diện tích 80m<sup>2</sup>, 2 phòng nhỏ có diện tích 20m<sup>2</sup>. Riêng phòng 408 có nhà vệ sinh riêng. Mục đích sử dụng là phục vụ nhu cầu bán trú.

- Phòng bảo vệ có nhà vệ sinh riêng, được trang bị các thiết bị tối thiểu như: bàn ghế, giường, đèn, quạt.

- Khu vực nhà vệ sinh học sinh được bố trí gần cầu thang bộ hai bên. Cấu trúc nhà vệ sinh từ tầng trệt đến lầu 3 đều giống nhau. Khu vực nhà vệ sinh nam, nữ riêng biệt.

- Khu vực nhà để xe giáo viên, nhân viên và học sinh gồm mái che, sân tráng xi măng với diện tích sử dụng 800<sup>2</sup>. Không có khu vực để xe riêng khi khách hoặc phụ huynh học sinh (PHHS) đến liên hệ công tác.

- Hệ thống sân chơi, bãi tập hiện có gồm: sân bóng đá mi ni, sân bóng chuyền ngoài trời chưa hoàn chỉnh.

- Hệ thống cây xanh được trồng nhiều bao phủ sân trường nhưng thiếu quy hoạch.

### 1.4.2. Các hạng mục thiết kế, trang thiết bị và nhu cầu sử dụng:

Hạng mục, trang thiết bị	Hiện có	Nhu cầu	Còn thiếu	Ghi chú
<b>1. Phòng học</b> + Phòng kiên cố + Phòng bán kiên cố + Phòng tạm	19		0	
<b>2. Khối phòng chức năng</b>				
+ Phòng Ban giám hiệu	1	3	2	
+ Phòng Lãnh đạo HĐ trường	1	1	1	Cho Quán sinh và Y tế mượn
+ Phòng Tư vấn – Tâm lý học đường	0	1	1	
+ Phòng Y tế	1	1	1	Dùng chung với phòng QS
+ Phòng Hành chính	1	1	0	Gồm các bộ phận Kế toán, Văn thư, Giáo vụ, CNTT
+ Phòng Giáo viên	1	1	0	
+ Phòng giám thị	1	1	1	Dùng chung với phòng Y tế
+ Phòng Văn thư - Giáo vụ	0	1	1	Dùng chung với phòng HC

Hạng mục, trang thiết bị	Hiện có	Nhu cầu	Còn thiếu	Ghi chú
+ Phòng Tài vụ	0	1	1	<i>Dùng chung với phòng HC</i>
+ Phòng tiếp khách	0	1	1	Dùng tiếp khách của lãnh đạo HĐ trường, lãnh đạo trường, Giáo viên, Quản sinh
+ Phòng vi tính	1	3	2	
+ Phòng nghe nhìn	0	2	2	
+ Phòng Truyền thông - Marketing	0	1	1	
+ Phòng tổ chuyên môn KHXH	0	1	1	
+ Phòng tổ chuyên môn KHTN	0	1	1	
+ Phòng tổ Tiếng Anh	0	1	1	
+ Phòng tổ năng khiếu	0	1	1	
+ Phòng Âm nhạc	1	2	2	Diện tích quá nhỏ, chỉ thực hiện chức năng kho đựng nhạc cụ
+ Phòng Thí nghiệm Lý – Hóa - Sinh	1	3	3	Dùng chung
+ Phòng Đoàn đội	0	1	1	
+ Thư viện	0	1	1	
+ Kho đồ dùng giảng dạy	0	1	1	
+ Kho Văn phòng	0	1	1	
<b>3. Khu sân chơi, bãi tập</b>	2	2	0	
<b>4. Nhà bảo vệ</b>	1	0	0	
<b>5. Bếp – Nhà ăn</b>	1	0	0	<i>Quá chật nếu tăng quy mô</i>
<b>6. Phòng nghỉ dành cho học sinh cấp THCS</b>	4	8	4	<i>Diện tích sử dụng không đều nhau</i>
<b>6. Hội trường</b>	0	1	1	
<b>7. Nhà thi đấu đa năng</b>	0	1	1	
<b>8. Phòng truyền thống</b>	0	1	1	
<b>9. Bãi để xe</b>	2	3	1	
<b>10. Vườn trường</b>	0	1	1	<i>Phục vụ cho việc giảng dạy, thực hành môn Công nghệ</i>

### 1.4.3. Phân tích mặt mạnh, mặt yếu.

#### a. Mặt mạnh

- Trường THCS – THPT Hùng Vương được sự quan tâm đặc biệt của lãnh đạo Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu, lãnh đạo ngành giáo dục.

- Trường THCS – THPT Hùng Vương là trường tư thục duy nhất trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu với mô hình học hai buổi/ ngày, đáp ứng nhu cầu của cha mẹ học sinh có con học cấp THPT. Chất lượng giáo dục tiếp tục duy trì sự ổn định làm nền tảng vững chắc cho sự phát triển. Tổ chức nhiều hoạt động phong phú với nội dung thiết thực, phù hợp với đối tượng học sinh và từng bước tạo niềm tin cho cha mẹ học sinh khi quyết định đăng ký cho con vào học lớp 6, lớp 10.

- Hoạt động của tiết báo bài – nét riêng của đơn vị được thực hiện thường xuyên, liên tục giúp học sinh giải quyết bài tập, học thuộc bài trên lớp góp phần giảm áp lực học tập của học sinh. Đảm bảo mục đích, học sinh không cần phải học thêm vẫn được lên lớp, vẫn tốt nghiệp THCS, THPT nếu bản thân học sinh cố gắng trong học tập.

- Mục tiêu giáo dục của nhà trường được xác định rõ được cha mẹ học sinh đồng tình ủng hộ.

- Minh bạch, công khai là một trong những tiêu chí bắt buộc của nhà trường. Thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế dân chủ; các nguồn thu chi được xây dựng chi tiết, cụ thể và thực hiện theo đúng kế hoạch, tiến độ đề ra.

- Lãnh đạo nhà trường 100% đạt chuẩn về trình độ đào tạo. Có kinh nghiệm trong công tác quản lý trường phổ thông. Linh động trong công việc. Sáng tạo trong ý tưởng. Quản lý nhà trường theo hướng khoa học, dân chủ. Nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với hội đồng quản trị, với nhà trường, với đội ngũ giáo viên, nhân viên, với học sinh và cha mẹ học sinh.

- Giáo viên đa số trẻ, nhiệt tình, tích cực trong các hoạt động giáo dục, có ưu thế trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp đạt 100%. Nhân viên tận tâm trong công việc.

- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn nêu cao tinh thần sống có trách nhiệm, đoàn kết gắn bó, chia sẻ với đồng nghiệp, quan tâm, yêu thương học sinh.

- Đa số học sinh ngoan, có ý thức, thái độ học tập tích cực, nghiêm túc.

- Duy trì và phát triển tốt mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội, tạo điều kiện để Ban đại diện cha mẹ học sinh phát huy vai trò và khả năng hoạt động theo qui định trong điều lệ ban đại diện cha mẹ học sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Về tổng quan công trình bao gồm:

Quy mô công trình: 1 trệt, 4 tầng.

Gồm 2 nhà để xe, 2 phòng bộ môn, 4 phòng chức năng, 1 nhà ăn, 1 sân bóng chuyền, 2 sân bóng đá mi ni.

### **b. Mặt yếu**

- Cán bộ quản lý trong thời gian qua chỉ có duy nhất chức danh phó hiệu trưởng. Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ được qui định tại Điều 9, Thông tư số 40/2021/ TT – BGDĐT ban hành ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục đồng thời trực tiếp chỉ đạo công tác chuyên môn, hoạt động phong trào.... Với quy mô lớp đông dễ dẫn đến quá tải trong công việc.

- Mặc dù hàng năm, hội đồng quản trị có thông tin tuyển dụng thêm giáo viên nhằm bổ sung đội ngũ cơ hữu đảm bảo đủ ở các bộ môn theo qui định nhưng vẫn thiếu giáo viên ở các bộ môn Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục Công dân, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật.

- Đội ngũ giáo viên chưa cân đối giữa các bộ môn, giáo viên ngoại ngữ trình độ không đồng đều, còn thiếu. Giáo viên còn ngại thực hiện dạy học theo định hướng STEM. Hiệu quả dạy học, phương pháp giáo dục của đội ngũ chưa đều tay. Giáo viên trẻ nên còn thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Một bộ phận học sinh chưa xác định mục đích, động cơ học tập nên thái độ học tập đối phó dẫn đến kết quả học tập một số bộ môn không đạt.

- Một số cha mẹ học sinh chưa nhận thức tầm quan trọng của việc học; học để thoát nghèo nên sẵn sàng cho con em nghỉ học để đi làm phụ giúp gia đình. Bên cạnh đó, vẫn còn cha mẹ học sinh có tư tưởng khoán trắng việc giáo dục con em cho nhà trường.

- Khuôn viên chính rộng, thoáng mát nhưng thiếu bóng mát.

- Cơ sở vật chất còn thiếu chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường. Sân chơi, bãi tập có đầu tư nhưng còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu hiện đại, đạt chuẩn.

## **II. Môi trường bên ngoài**

### **1. Cơ hội**

- Các nghị quyết của Đảng, chỉ thị của nhà nước về công tác giáo dục khẳng định giáo dục là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của toàn dân; ngành giáo dục có nhiệm vụ nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đây là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển giáo dục.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; Đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt” với những giải pháp đột phá và những giải pháp lâu dài là mục đích nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo trong từng cơ sở giáo dục.

- Chương trình GDPT 2018 với yêu cầu dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học; đổi mới trong kiểm tra, đánh giá, đòi hỏi sự nỗ lực quyết tâm của đội ngũ cán bộ quản lý đến giáo viên, nhân viên, học sinh. Điều này tạo ra sự đồng thuận cao trong tất cả cơ sở giáo dục.

- Trường tư thục có ba lợi thế chính là học sinh có chọn lọc, nhà trường được cha mẹ hỗ trợ nhiều hơn và giáo viên có thể dạy theo cách mà họ cho là tốt nhất cho học sinh của mình. Cũng giống như các trường công lập, trường tư thục đều mang đến những giá trị riêng biệt cho học sinh. Hơn 20 năm qua, có thể nhận thấy hệ thống các trường tư thục ngày càng phát triển, đã và đang khẳng định vị thế của mình trong quá trình hội nhập.

- Bất kỳ trường học uy tín nào dù là công lập hay tư thục đều sẽ vì tương lai của thế hệ trẻ mà nỗ lực xây dựng, phát triển chương trình học, phương pháp học và cơ sở vật chất. Điều kiện cơ sở vật chất ở trường tư thục về cơ bản tốt hơn vì dựa trên các nguồn lực và cơ sở tài chính mà họ có.

- Số học sinh của mỗi lớp trong các trường tư thục bằng hoặc thấp hơn qui định so với Điều lệ nhà trường. Số lượng học sinh ít tạo cơ hội để người giáo viên có thể quan tâm đến học sinh nhiều hơn.

- Với số lượng học sinh ít hơn, giáo viên trường tư thục có thể điều chỉnh các bài học sao cho phù hợp với các kỹ năng, sở thích, niềm đam mê và sự tò mò của học sinh. Các giáo viên trường tư thục cũng có thể trả lời câu hỏi và gặp gỡ các em ngoài lớp học, xây dựng kế hoạch riêng phù hợp với năng lực của nhóm học sinh. Nhờ đó, học sinh sẽ có điều kiện rèn

luyện thêm kỹ năng, tự tin và yên tâm vào năng lực học tập của mình trong suốt chặng đường học tập.

- Thời đại kĩ nguyên số với sự bùng nổ của công nghệ thông tin tạo nhiều cơ hội, nhiều điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên thay đổi tư duy, lựa chọn nội dung, hình thức thực hiện để bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nâng cao trình độ.

## **2. Thách thức**

- Nhận thấy môi trường giáo dục với quá nhiều tiềm năng đang bỏ ngỏ, một số tập đoàn lớn về giáo dục sẽ tiếp tục mở rộng quy mô phát triển từ bậc tiểu học đến bậc trung học. Chưa tính đến việc hình thành hệ thống trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông ở các tỉnh thành.

- Một trong những giải pháp hữu hiệu nhất sẽ được một số địa phương tính đến là ưu tiên dành quỹ đất để mời gọi nhà đầu tư vào việc phát triển hệ thống trường tư thục nhằm giải quyết triệt các bài toán khó của ngành giáo dục khi nguồn kinh phí hạn hẹp trong việc xây trường mới, cải tạo nâng cấp mở rộng trường trong khi kinh phí đèn bù, giải tỏa rất lớn hoặc quỹ đất không còn; giám sĩ số học sinh trên lớp theo qui định của Điều lệ trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học...

- Sự phát triển mạnh về quy mô, loại hình đào tạo đã tạo nên bức tranh đa dạng trong khu vực tư thục như: trường nhiều cấp học; hệ thống trường nhiều cấp học; trường quốc tế. Chính sự phát triển rộng khắp trong thời gian qua buộc các trường tư ở ngành học phổ thông phải đối mặt với quy luật cạnh tranh đào tạo rất khốc liệt hàng năm vào mùa tuyển sinh. Sự cạnh tranh lôi kéo giáo viên giữa các trường là điều không thể tránh khỏi. Để trụ lại và phát triển các trường tư thục đều đưa ra nhiều chiêu tuyển học sinh và giữ học sinh.

- Sự bùng nổ của công nghệ thông tin, yêu cầu Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục vừa là cơ hội, vừa là thách thức giúp cho giáo viên và học sinh tiếp thu phát triển kiến thức.

- Trường tư thục sử dụng chủ yếu nguồn thu học phí từ học sinh để chi trả lương cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; tổ chức các hoạt động giáo dục tại đơn vị; đầu tư trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập; cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất, xây mới phòng học; đóng thuế theo qui định... Quy mô ít, số lượng học sinh không ổn định lại là gánh nặng cả nhà đầu tư. Không thể ồ ạt tăng học phí mỗi năm mà phải tính đến các yếu tố thành thị hoặc nông thôn, đặc điểm kinh tế tại địa phương, mức thu nhập, đời sống của người dân... Mức thu học phí thấp làm ảnh hưởng đến mọi hoạt động của nhà trường. Bài toán nâng lương nhằm tăng thu nhập đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động để an tâm công tác, bám trường... là một thách thức lớn hiện nay của đơn vị

- Đa số người dân, ngay cả đội ngũ viên chức nhà nước luôn mang định kiến về cơ sở giáo dục tư thục từ tuyển sinh, chất lượng giáo dục, thậm chí luôn so sánh với cơ sở giáo dục công lập...

- Một số phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng về việc học tập của con em, còn khoán trắng cho nhà trường. Một số khác thì điều kiện gia đình khó khăn, học sinh không được cha mẹ trực tiếp nuôi dưỡng nên ít nhiều ảnh hưởng đến việc học, tâm lí không ổn định, dễ bị lôi kéo vào các hoạt động không lành mạnh.



## **PHẦN THỨ HAI**

### **ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

#### **1. Sứ mạng**

Xây dựng chiến lược phát triển Trường THCS – THPT Hùng Vương phù hợp với các nguồn lực của nhà trường.

Tạo dựng nhà trường trở thành môi trường học tập nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội, điều kiện phát triển năng lực và tư duy sáng tạo. Giáo dục và rèn luyện học sinh mạnh về thể chất, sáng về trí tuệ, giàu về tâm hồn, có đạo đức, có kỹ năng sống tốt, biết tự học. Sống có trách nhiệm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi, lối sống, kết quả học tập, rèn luyện; Tự tin vào năng lực, kiến thức của bản thân để khẳng định mình, luôn khao khát được phát triển.

#### **2. Hệ thống các giá trị cơ bản của nhà trường**

- Công khai;
- Minh bạch;
- Năng động;
- Sáng tạo;
- Trung thực;
- Hợp tác;
- Chia sẻ;
- Trách nhiệm;
- Khát vọng vươn lên .

#### **3. Tầm nhìn**

- Tiếp tục khẳng định mục tiêu đào tạo gắn với việc mở rộng tri thức; thông qua dạy chữ để dạy người, xác định giáo dục đạo đức là cốt lõi góp phần hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh. Trau dồi, rèn luyện kỹ năng tự học; kỹ năng sống. Có khát vọng vươn lên. Biết sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, bạn bè, thầy cô, nhà trường và cộng đồng. Biết đứng lên khi vấp ngã.

- Phấn đấu đến năm 2025 và những năm tiếp theo, trường THCS – THPT Hùng Vương sẽ phát triển mô hình chất lượng cao ở cấp THCS, tạo nền tảng vững chắc góp phần nâng chất lượng giáo dục ở cấp THPT, tiến tới quy mô phát triển ở hai cấp học đều nhau.

- Phấn đấu sau năm 2025, triển khai thực hiện tuyển sinh bậc tiểu học theo mô hình song ngữ, tạo nền tảng vững chắc để phát triển rộng khắp hệ thống trường TH – THCS – THPT Hùng Vương.

- Phấn đấu đến năm 2030, trường TH - THCS – THPT Hùng Vương sẽ hoạt động theo mô hình hai buổi, bán trú, nội trú. Nhà trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng, làm nền tảng vững chắc hướng đến mô hình trường học thông minh.

- Phấn đấu đến năm 2030, hệ thống cơ sở vật chất đầy đủ, khang trang, trang thiết bị hiện đại hướng đến việc phát triển thể chất góp phần nâng cao thể lực cho học sinh đạt mục tiêu giáo dục toàn diện.

- Phấn đấu nâng cao vị thế nhà trường, để trường TH – THCS – THPT Hùng Vương luôn là địa chỉ giáo dục uy tín, đáng tin cậy; là nơi phụ huynh học sinh sẵn sàng ký kết, hợp tác để con em được phát triển toàn diện. Nhà trường là nơi giáo viên, nhân viên và học sinh

luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác, không ngừng phấn đấu nỗ lực vươn lên vì sự phát triển của bản thân, vì danh dự và truyền thống nhà trường.

#### **4. Phương châm hành động**

- Mục tiêu phát triển mà trường THCS – THPT Hùng Vương hướng đến: Tự tin – Tồn tại – Phát triển.

- Chủ đề xuyên suốt toàn cấp học đến năm 2030 : Biết nói lời cảm ơn, câu xin lỗi; Biết cảm thông, chia sẻ; Biết tha thứ.

- Với đội ngũ giáo viên: Lắng nghe - Chia sẻ - Sống có trách nhiệm.

- Với học sinh: Học thật – Thi thật – Chất lượng thật.

#### **5. Các vấn đề trọng tâm mà chiến lược hướng đến năm 2030.**

- Ôn định quy mô phát triển; nâng chất lượng giáo dục cấp THPT, chú trọng chất lượng hoạt động mũi nhọn, đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện; phát triển thể lực, giúp học sinh có một sức khỏe tốt để học tập, sinh hoạt.

- Mở rộng quy mô tuyển sinh lớp 6 chất lượng cao, phát triển đều các khối lớp ở cấp THCS nhằm thu hẹp khoảng cách giữa 2 cấp học. Xác định chất lượng đào tạo ở cấp THCS là nền tảng vững chắc để thúc đẩy chất lượng giáo dục ở cấp THPT.

- Xây dựng thương hiệu trường THCS – THPT Hùng Vương thông qua các bước khẳng định chất lượng giáo dục: giảm dần chỉ tiêu xét tuyển học sinh lớp 9 vào lớp 10 ở các trường THCS trên địa bàn; điều kiện xét tuyển vào lớp 10 căn cứ vào điểm kiểm tra cuối kì II môn Toán, Ngữ Văn và sẽ tăng dần theo từng năm; học sinh chuyên đến phải đạt học lực Tốt, kết quả rèn luyện loại Tốt; bổ sung thêm các tiêu chí học sinh đạt thành tích các môn thể thao, văn nghệ để thu hút học sinh khi xét tuyển vào lớp 6.

- Xây dựng môi trường học tập đúng nghĩa với phương châm Học thật – Thi thật – Chất lượng thật. Đánh giá chất lượng học tập các bộ môn khách quan, công bằng theo lộ trình người dạy không phải là người ra đề kiểm tra. Học sinh là người tự chịu trách nhiệm về kết quả học tập của mình. Công khai đề kiểm tra để cha mẹ học sinh giám sát và đánh giá chất lượng đề kiểm tra.

- Tham mưu lãnh đạo hội đồng trường để triển khai đề án tuyển sinh trường Tiểu học Hùng Vương theo mô hình song ngữ nhằm hoàn chỉnh quy mô phát triển hệ thống giáo dục phổ thông từ tiểu học, trung học cơ sở đến trung học phổ thông với mô hình hoạt động cho từng cấp học. Cụ thể như: Tiểu học – mô hình song ngữ; THCS – THPT mô hình chất lượng cao. Chính thức đổi tên trường TH – THCS – THPT Hùng Vương.

- Trên cơ sở phát triển quy mô TH – THCS – THPT chuyển dần sang mô hình trường học thông minh đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, yêu cầu của cha mẹ học sinh và xã hội.

- Xác định mục tiêu cần đạt ở từng bậc học đồng thời công khai để cha mẹ học sinh giám sát, đánh giá. Công khai chuẩn đầu ra. Phấn đấu trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và đội ngũ sư phạm đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng có tinh thần trách nhiệm, thích ứng với mục tiêu đổi mới giáo dục và điều kiện làm việc tại trường TH - THCS – THPT Hùng Vương

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của cơ sở giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

- Cơ sở vật chất nhà trường đầy đủ, chuẩn hóa, hiện đại hóa đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện và yêu cầu phát triển nhà trường.

## **C. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

### **I. Mục tiêu chung.**

- Thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ; Căn cứ Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo quy chuẩn, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và học tập của học sinh.

- Nắm vững yêu cầu cơ bản của chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy; đa dạng hình thức tổ chức học tập; hướng dẫn học sinh cách học, phương pháp tự học; đổi mới phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng học sinh giỏi; vận dụng lý thuyết vào thực tế; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

- Tiếp tục phát triển, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; chú trọng hoạt động tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên, nhân viên.

- Thực hiện theo lộ trình các chương trình, đề án như: Quyết định 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 05 năm 2018 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”: Quyết định 131/QĐ – TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GD&ĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”: Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai 2023; Thực hiện Đề án Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GD&ĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh với trọng tâm xây dựng nền tảng số nâng cao hiệu quả hoạt động dạy – học trực tuyến, xây dựng Thư viện số, Chuyển đổi số trong quản lý và Chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra, đánh giá.

### **1. Các mục tiêu tổng quát:**

#### **1.1. Mục tiêu ngắn hạn:** Từ năm 2020 đến năm 2023

Rà soát lại toàn bộ chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2017-2020, những mặt làm được những mặt chưa làm được về công tác chuyên môn, công tác xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, công tác xây dựng và phát triển đội ngũ. Tập trung vào công tác bồi dưỡng chương trình phổ thông mới 2018 cho cán bộ, giáo viên; tiếp tục thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp theo Quyết định 522/QĐ - TTg ngày 14 tháng 05 năm 2018 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân

luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”. Ôn định quy mô phát triển, nâng chất lượng giáo dục cấp THPT. Thực hiện tuyển sinh lớp 6, mở rộng quy mô phát triển cấp THCS tiến tới đủ số lớp ở 2 cấp học.

### **1.2. Mục tiêu trung hạn: Từ năm 2021 đến năm 2025**

**Năm học 2021- 2022:** Mở rộng quy mô tuyển sinh đầu cấp, cụ thể lớp 6: 2 lớp theo mô hình chất lượng cao; lớp 10: 4 lớp. Tuyển dụng đội ngũ giáo viên cơ hữu đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng, chuẩn bị cho việc triển khai Chương trình GDPT 2018 ở lớp 6. Triển khai giảng dạy có hiệu quả Chương trình GDPT 2006 ở các lớp 7, lớp 8, lớp 9, lớp 10, lớp 11 và lớp 12. Xây dựng và triển khai Quy tắc ứng xử dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh trường THCS – THPT Hùng Vương. Nâng cao chất lượng hoạt động tiết báo bài phù hợp với số lượng học sinh/lớp. Tiếp tục thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo Quyết định 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 05 năm 2018 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”. Triển khai hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục tại đơn vị.

**Năm học 2022-2023:** Duy trì quy mô tuyển sinh đầu cấp ở cấp THCS; tiếp tục mở rộng quy mô tuyển sinh lớp 10: 5 lớp. Tuyển dụng đội ngũ giáo viên cơ hữu đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng, chuẩn bị cho việc triển khai Chương trình GDPT 2018 ở lớp 6, lớp 7, lớp 10. Triển khai giảng dạy có hiệu quả Chương trình GDPT 2006 ở các lớp 8, lớp 9, lớp 10, lớp 11 và lớp 12. Tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm hoạt động tiết báo bài – nét riêng của trường THCS & THPT Hùng Vương. Khởi động hoạt động mũi nhọn thông qua việc tổ chức kì thi chọn học sinh giỏi lớp 10 giải toán nhanh bằng máy tính cầm tay cấp trường. Triển khai xây dựng văn hóa nhà trường bắt đầu từ hành vi “Biết nói lời cảm ơn, câu xin lỗi”. Tiếp tục thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo Quyết định 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 05 năm 2018 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”. Triển khai hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục tại đơn vị.

**Năm học 2023 - 2024:** Mở rộng quy mô tuyển sinh lớp 6 và lớp 10, cụ thể 3 lớp 6 và 6 lớp 10. Chính thức đủ số lớp cấp THCS. Tuyển dụng đội ngũ giáo viên cơ hữu đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng. Triển khai Chương trình GDPT 2018 ở lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 10, lớp 11 đồng thời triển khai giảng dạy có hiệu quả Chương trình GDPT 2006 ở lớp 9, lớp 12. Triển khai hoạt động mũi nhọn thông qua việc bồi dưỡng học sinh giỏi môn Lịch sử, Địa lý lớp 12; tổ chức thi chọn học sinh giỏi các bộ môn văn hóa cấp trường ở lớp 10, lớp 11. Khai giảng các câu lạc bộ cho học sinh lớp 6, lớp 7 và tổ chức hoạt động vào sáng thứ Bảy/tuần. Bổ sung tiêu chí để việc xây dựng văn hóa nhà trường hoàn chỉnh hơn bắt đầu từ hành vi “Biết nói lời cảm ơn, câu xin lỗi; Biết cảm thông, chia sẻ; Biết tha thứ”. Tuyển dụng đội ngũ giáo viên cơ hữu đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng. Tiếp tục thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo Quyết định 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 05 năm 2018 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”. Triển khai hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục tại đơn vị.

**Năm học 2024 - 2025:** Mở rộng quy mô tuyển sinh lớp 6 và lớp 10, cụ thể tuyển 6 lớp 6 và 6 lớp 10 với điều kiện đủ phòng học. Tuyển dụng đội ngũ giáo viên cơ hữu đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng; Chú trọng ổn định đội ngũ giáo viên cơ hữu giảng dạy cấp THCS. Triển khai Chương trình GDPT 2018 ở lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 9, lớp 10, lớp 11, lớp 12. Tập trung các biện pháp để giảng dạy, ôn thi tốt nghiệp THPT, phấn đấu duy trì tỉ lệ 100% học sinh lớp 12 đỗ tốt nghiệp THPT 2025. Triển khai các tiêu chí xây dựng trường THCS – THPT Hùng Vương thành môi trường học tập thật sự, đảm bảo Học thật – Thi thật – Chất lượng thật với các hoạt động cụ thể như: chú trọng hoạt động mũi nhọn thông qua việc tổ chức cuộc thi giải Hoa Trạng nguyên cho học sinh lớp 6, lớp 7; tổ chức kì thi chọn học sinh giỏi các bộ môn lớp 8, lớp 9, lớp 10, lớp 11; tổ chức bồi dưỡng tạo nguồn để tham dự kì thi học sinh giỏi lớp 12 do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai tổ chức; tổ chức lớp phụ đạo bộ môn Toán, Tiếng Anh giúp học sinh mất kiến thức nền, tự tin hơn trong các tiết học bộ môn Toán, Tiếng Anh; duy trì lớp rèn chữ cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 12 theo phương châm học văn qua tiết rèn chữ. Tiếp tục thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo Quyết định 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 05 năm 2018 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”. Triển khai hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục tại đơn vị.

### **1.3. Mục tiêu dài hạn:** Từ năm 2021 đến năm 2030

Từ năm học 2023 - 2024 và những năm tiếp theo:

1.3.1. Phát triển quy mô lớp ở bậc trung học: phát triển quy mô lớp ở cấp THCS, thu hẹp khoảng cách giữa hai cấp học, tiến đến sự đồng bộ quy mô lớp ở các khối lớp, tạo nền tảng vững chắc phát triển trường THCS – THPT Hùng Vương từ sau năm 2030.

1.3.2. Phát triển quy mô trường trong hệ thống giáo dục phổ thông: mở trường tiểu học Hùng Vương, đảm bảo đủ bậc học trong hệ thống giáo dục phổ thông.

1.3.3. Thực hiện Chương trình GDPT: triển khai có hiệu quả việc giảng dạy Chương trình GPPT 2018 và Chương trình GDPT 2006 kết hợp trực tiếp lẫn trực tuyến. Ổn định chất lượng giáo dục cấp THCS, THPT. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục mũi nhọn, nâng chất lượng hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp; giáo dục kĩ năng sống...Duy trì tỉ lệ tốt nghiệp THPT 2024 đạt 100%, nâng tỉ lệ học sinh lớp 12 vào đại học sau khi tốt nghiệp THPT từ 85% trở lên.

1.3.4. Xây dựng và phát triển đội ngũ: Quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý có tâm, có tầm. Xây dựng đội ngũ giáo viên, nhân viên giỏi chuyên môn, vững nghiệp vụ. Tuyển dụng, bổ sung nhân sự vào các vị trí chức danh còn thiếu. Xây dựng kế hoạch tham mưu lãnh đạo hội đồng trường đề cử giáo viên tham gia học sau đại học, nghiên cứu sinh nâng chuẩn đội ngũ giáo viên cơ hữu.

1.3.5. Phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng: Đầu tư, xây dựng thêm cơ sở vật chất theo hướng chuẩn, hiện đại; hoàn chỉnh sân chơi, bãi tập đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục toàn diện. Kịp thời bổ sung trang thiết bị hiện đại, phát triển cơ sở hạ tầng đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, kiểm tra đánh giá làm nền tảng vững chắc cho hoạt động Chuyển đổi số tại đơn vị.

1.3.6. Đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 1. Hướng đến xây dựng mô hình trường học thông minh.

## **2. Các mục tiêu từng giai đoạn:**

**2.1.** Đến năm 2021, trường THCS – THPT Hùng Vương thống kê số lượng đội ngũ giáo viên cơ hữu, cơ sở vật chất phục vụ cho việc tuyển sinh và triển khai giảng dạy Chương trình GDPT 2018 chuẩn bị cho việc triển khai giảng dạy ở lớp 6 từ năm học 2021 – 2022; tiếp tục tuyển dụng giáo viên các bộ môn còn thiếu, giáo viên phụ trách tâm lý học đường, nhân viên phụ trách y tế...

+ Đảm bảo 100% giáo viên hoàn thành việc học tập chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

+ Tiếp tục thực hiện Quyết định 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 05 năm 2018 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025” thông qua hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho học sinh lớp 12.

+ Duy trì tỉ lệ học sinh lớp 12 tốt nghiệp THPT.

+ Báo cáo và đề xuất với lãnh đạo hội đồng trường về nhu cầu phòng học, bàn ghế, nhân sự, kế hoạch tuyển sinh chuẩn bị cho năm học mới.

**2.2.** Đến năm 2022, 2023, 2024: trường THCS – THPT Hùng Vương phấn đấu hoàn thành các mục tiêu trung hạn với các chỉ tiêu quan trọng sau:

+ 100% giáo viên cơ hữu đạt chuẩn.

+ 100% đội ngũ giáo viên tham gia học tập, bồi dưỡng Chương trình GDPT 2018 ở lớp 7, lớp 8, lớp 9, lớp 10, lớp 11, lớp 12 nắm được cốt lõi của việc giảng dạy chương trình GDPT 2018, đáp ứng được yêu cầu dạy học theo định hướng phát triển năng lực.

+ Chất lượng giáo dục cấp THPT ổn định qua từng năm học, duy trì tỉ lệ học sinh lớp 12 tốt nghiệp THPT đạt 100%; học sinh vào học các trường đại học sau khi tốt nghiệp THPT đạt từ 60% trở lên.

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tích cực tham gia xây dựng văn hóa nhà trường bằng những việc làm thiết thực, hiệu quả.

+ Tổ chức hiệu quả các câu lạc bộ năng khiếu dành cho học sinh lớp 6, lớp 7 trên cơ sở học sinh đăng ý theo nguyện vọng, sở thích.

+ Tham mưu xây mới phòng học, bổ sung phòng học bộ môn đáp ứng yêu cầu phát triển nhà trường.

+ Tăng dần quy mô tuyển sinh lớp 6, lớp 10 tiến tới đủ các lớp ở 2 cấp học; phấn đấu thu hẹp khoảng cách giữa cấp THCS với cấp THPT.

**2.3.** Đến năm 2025, Trường THCS – THPT Hùng Vương phấn đấu hoàn thành mục tiêu dài hạn đạt được các tiêu chí sau:

+ Cán bộ quản lý đủ, đạt chuẩn.

+ Đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đạt chuẩn nghề nghiệp.

+ Cơ sở vật chất nhà trường hoàn chỉnh, đáp ứng quy chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Chất lượng giáo dục nhà trường ổn định qua từng năm học.

+ Khẳng định thương hiệu giáo dục.

+ Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6, lớp 10 bằng nhau. Lớp 6 vẫn theo mô hình chất lượng cao. Đối với lớp 10 gồm 4 lớp chọn theo tổ hợp các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học; 2 lớp chọn theo tổ hợp các môn Địa lý, Giáo dục Kinh tế - Pháp luật; Âm nhạc, Công nghệ. Tổ chức định hướng nghề nghiệp cho học sinh từ việc chọn tổ hợp môn học khi vào lớp 10, sắp xếp lớp theo hướng đi học lên đại học và học nghề sau khi tốt nghiệp THPT.

+ Đảm bảo phương châm Học thật – Thi thật – Chất lượng thật theo mô hình người dạy không phải là người ra đề kiểm tra, tiến đến việc xây dựng ngân hàng đề kiểm tra.

+ Ngoài 2 môn bắt buộc thì Tiếng Anh phải là môn được chọn để thi tốt nghiệp THPT.

+ Triển khai hoạt động phòng Tư vấn tâm lý học đường.

+ Hoàn thành đề án tuyển sinh vào lớp 1 song ngữ.

+ Xây dựng đề án trường THCS – THPT Hùng Vương theo mô hình trường học thông minh.

## **II. Mục tiêu cụ thể.**

### **1. Tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ:**

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí đội ngũ giáo viên, nhân viên, người lao động hợp lý, phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Xây dựng kế hoạch quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên theo vị trí công việc, phù hợp năng lực, nâng cao hiệu quả công việc. Công khai trong tuyển dụng và qui trình tuyển dụng giáo viên, nhân viên phù hợp với điều kiện thực tế tại trường THCS – THPT Hùng Vương. Đảm bảo đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, 100% giáo viên có trình độ đại học trở lên, 100% giáo viên đạt chuẩn về nghề nghiệp, trong đó xếp loại Tốt từ 40% trở lên.

- Tham mưu, đề xuất với lãnh đạo hội đồng trường đồng thời tạo các điều kiện thuận lợi cho giáo viên, nhân viên theo học các lớp bồi dưỡng và nâng cao trình độ về chính trị và chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu 100% cán bộ quản lý được bồi dưỡng chuẩn hoá về nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, ngoại ngữ và tin học.

- Tham mưu, đề xuất lãnh đạo hội đồng trường có bước đột phá trong việc mời gọi những giáo viên giỏi về trường. Nghiên cứu các giải pháp để tăng thu nhập của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên giúp mọi người an tâm công tác.

- Căn cứ vào hiệu quả công việc từng năm học làm cơ sở để đánh giá đề xuất nâng lương trước thời hạn, nâng lương đúng hạn. Khen thưởng kịp thời những cá nhân có thành tích trong dạy học, những sáng kiến hay, ý tưởng đột phá tạo cú hích để phát triển nhà trường nhằm động viên đội ngũ không ngừng sáng tạo vì sự tồn tại, khẳng định.... Tham mưu lãnh đạo hội đồng quản trị trong việc xây dựng các tiêu chí hướng đến việc trả lương theo vị trí, năng lực, yêu cầu công việc nhằm tạo động lực kích thích, nâng chất lượng đội ngũ.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả đề án “Phát hiện, tư vấn, hướng nghiệp học sinh đang học tại trường THCS – THPT Hùng Vương có năng lực học tập; giỏi bộ môn; yêu thích nghề dạy học đăng ký xét tuyển vào ngành sư phạm” nhằm giải quyết bài toán thiếu giáo viên, chủ động trong công tác tạo nguồn, xây dựng lực lượng kế thừa.

- Tham mưu lãnh đạo hội đồng trường chấp thuận triển khai thí điểm mô hình giáo viên quản nhiệm song song với mô hình truyền thống giáo viên chủ nhiệm lớp trong năm học

2024 – 2025. Thực hiện việc tổng kết, đánh giá sau 1 năm triển khai và nhân rộng từ năm học 2025 – 2026.

## **2. Mục tiêu về chất lượng giáo dục và danh hiệu thi đua:**

### **2.1. Duy trì sĩ số:**

- Chuyên cần học sinh: > 99%;
- Học sinh bỏ học: < 1%

### **2.3. Chất lượng các mặt giáo dục**

#### **2.3.1. Học tập**

- Xếp loại học lực học sinh

Cấp THCS :

- + Khá, Giỏi (Tốt): trên 80%.
- + Trung bình: Trên 15 %.
- + Yếu : dưới 5 %.

Cấp THPT

- + Khá, Giỏi (Tốt): trên 70%.
- + Trung bình: trên 25 %.
- + Yếu : dưới 5 %.

- Tỷ lệ học sinh lên lớp sau khi kiểm tra lại, rèn luyện hè trên 99%

- Tỷ lệ học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS: 100%

- Tỷ lệ học sinh lớp 12 đỗ tốt nghiệp THPT: 100%

- Túng tuyển vào đại học, cao đẳng trên 90%

- 100% học sinh lớp 10, lớp 11, lớp 2 được học giáo dục quốc phòng – an ninh.

#### **2.3.2 Kết quả rèn luyện (hạnh kiểm)**

- Cấp THCS

Lớp 6, lớp 7, lớp 8:

Kết quả rèn luyện đạt mức Tốt: 100%

Lớp 9:

Hạnh kiểm Tốt: 100%

- Cấp THPT

Lớp 10, lớp 11:

Kết quả rèn luyện đạt mức Tốt: 100%

Lớp 12:

Hạnh kiểm Tốt: 100%

- Không có học sinh vi phạm bị đưa ra hội đồng kỉ luật

#### **2.3.3. Giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh, y tế học đường**

- 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

- Đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao trong nhà trường.

- 100% học sinh lớp 10, lớp 11, lớp 12 có kết quả học tập bộ môn Giáo dục Quốc phòng

– An ninh đạt yêu cầu trở lên.

- Trường học an toàn phòng chống tai nạn, thương tích

- Hạnh kiểm: Tốt – Khá 100%, không có hạnh kiểm trung bình, yếu.



- Học lực: Giỏi 35.0%; Khá 40.0%, Trung bình 23% , Yếu không quá 2%, không có học sinh xếp loại kém.

- Đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 1 trong năm học 2024 - 2025.

### **c. Mục tiêu về cơ sở vật chất:**

- Đến năm 2025: trường hoàn tất việc xây mới phòng học, phòng chức năng, phòng học bộ môn sân chơi, bãi tập theo hướng chuẩn, hiện đại.

- Đảm bảo đầy đủ phòng học, phòng học bộ môn, phủ sóng wifi tốc độ nhanh toàn trường. Trang bị bảng tương tác, có đủ thiết bị dạy học theo quy định, thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các tiết thực hành thí nghiệm.

- Cơ sở hạ tầng đủ và mạnh đáp ứng yêu cầu Chuyển đổi số theo định hướng phục vụ cho công tác quản lý và điều hành nhà trường; Xây dựng Thư viện số; Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá...

- Đơn vị được học sinh, cha mẹ học sinh, người dân đánh giá trường học có môi trường giáo dục Chất lượng - An toàn - Xanh - Sạch - Đẹp.

### **d. Mục tiêu về các mối quan hệ của nhà trường:**

- Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các phòng ban chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo, của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Vĩnh Cửu. Thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa giáo dục của địa phương.

- Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong công tác quản lý, giáo dục, kịp thời động viên giúp đỡ học sinh. Công khai, minh bạch về kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch giáo dục, chương trình học tập, kế hoạch kiểm tra, kết quả học tập, rèn luyện, các khoản thu trong năm học...nhằm tạo niềm tin với cha mẹ học sinh về nhà trường. Mời gọi cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.

- Vận động từ các nguồn lực bên ngoài để xây dựng quỹ học bổng “Cùng em viết tiếp ước mơ” nhằm thực hiện hiệu quả hoạt động khuyến học tại đơn vị.

## **D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC**

### **I. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, triển khai có chiều sâu các đề án của Sở, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.**

- Nâng cao chất lượng giảng dạy và đào tạo theo hướng cung cấp tri thức và kỹ năng, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong quá trình tiếp thu kiến thức, tiếp cận với tri thức mới từ mạng Internet và báo chí bổ sung vào bài học.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng học sinh, chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

- Tăng cường quản lý đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; chủ động trao quyền cho tổ chuyên môn, giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, kế hoạch bài dạy. Nắm vững yêu cầu cốt lõi của chương trình GDPT 2018 để việc tổ chức dạy học phù hợp theo định hướng phát triển năng lực người học. Tổ chức nhiều hình thức kiểm tra trong năm học nhằm đánh giá thực chất năng lực vận dụng kiến thức của học sinh, chống lối dạy chay, học vẹt, học tủ.

- Thông qua hoạt động tiết báo bài trên lớp, chỉ đạo giáo viên dạy học phân hóa theo năng lực học sinh: dạy theo hướng cá thể hóa, có bài tập nâng cao, câu hỏi khó cho học sinh khá giỏi, đáp ứng chuẩn kiến thức kỹ năng, yêu cầu cần đạt cho học sinh yếu và trung bình.

- Tổ chức các tiết học trải nghiệm, giáo dục STEM, các câu lạc bộ năng khiếu theo nguyện vọng của học sinh. Chú trọng hoạt động giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh thông qua các hoạt động như tiết chào cờ đầu tuần, tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp, sinh hoạt tập thể, các tiết giáo dục kỹ năng sống.

- Kết hợp hình thức dạy học trực tuyến và dạy học trực tiếp nhằm tạo điều kiện giúp nhà trường nâng cao chất lượng dạy học, hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông. Thông qua đó góp phần phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học; thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục, tạo điều kiện để học sinh được học mọi lúc, mọi nơi.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin, AI trong dạy học

## **II. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.**

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đảm bảo chất lượng; bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên, đáp ứng nhu cầu giảng dạy, bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý nhằm nâng cao trình độ năng lực chuyên môn. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng trong đội ngũ giáo viên, nhân viên, từng bước chuẩn hóa và chuyên môn hóa đội ngũ theo các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao năng lực quản lý và giảng dạy cho đội ngũ giáo viên.

- Phát triển hợp lý về số lượng đội ngũ cán bộ - giáo viên, nhất là lực lượng giáo viên có tay nghề cao, có tâm huyết, năng lực và kinh nghiệm giảng dạy.

- Chuyên môn hóa hoạt động của bộ phận gián tiếp; tăng cường sự phối hợp giữa các phòng chức năng trong trường, hướng tới hiệu quả hoạt động tốt ở mọi lĩnh vực.

## **III. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa và hiện đại hóa.**

- Có đầy đủ phòng học, phòng học bộ môn và khối hành chính quản trị theo hướng chuẩn, phòng bộ môn Tin học đảm bảo cấu hình máy đáp ứng việc giảng dạy Tin học chuẩn quốc tế.

- Phòng làm việc được trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành nhà trường.

- Bổ sung thường xuyên đồ dùng dạy học và trang thiết bị tối thiểu cần thiết phục vụ cho giảng dạy.

- Cảnh quan sư phạm nhà trường luôn “xanh – sạch – đẹp”, an toàn.

## **IV. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin.**

- Trường có nhân viên phụ trách công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu của công tác; có đường truyền internet cáp quang nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị.

- Trường có trang web nhằm giới thiệu về nhà trường, thông tin và liên lạc với phụ huynh học sinh; có hộp thư điện tử để liên hệ, trao đổi thông tin, gửi - nhận văn bản điện tử phục vụ công tác điều hành, trao đổi thông tin một cách kịp thời.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý giáo viên, học sinh giúp công tác quản lý giáo viên, học sinh trong nhà trường trực tuyến thông suốt.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý giáo vụ.

#### **V. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội.**

- Đảm bảo quan hệ mật thiết với các cơ quan lãnh đạo, thực hiện đầy đủ các văn bản quy định của cấp trên; hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.

- Tạo mối liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho phụ huynh học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cường cơ sở vật chất, động viên khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích cao trong giảng dạy và học tập.

### **E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trách nhiệm của Hiệu Trưởng**

- Xây dựng dự thảo kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030.

- Tổ chức hội nghị góp ý dự thảo kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030 đến toàn thể giáo viên, nhân viên.

- Căn cứ những ý kiến đóng góp, bổ sung thực hiện điều chỉnh dự thảo kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030 trước khi trình hội đồng quản trị nhà trường phê duyệt và thông qua.

- Công khai kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030 trên website và trên trang Facebook trường.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra. Cụ thể nội dung chiến lược vào Kế hoạch giáo dục nhà trường trong từng năm học.

- Tổ chức đánh giá việc thực hiện kế hoạch hành động hàng năm và thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn phát triển của đơn vị.

#### **2. Trách nhiệm của các tổ chuyên môn và các bộ phận nhà trường**

- Xây dựng kế hoạch cụ thể từng năm theo văn bản chỉ đạo, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân theo trách nhiệm của từng thành viên.

- Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên kiểm tra, đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả công việc.

#### **3. Trách nhiệm của đội ngũ giáo viên, nhân viên**

- Nghiên cứu, góp ý cho bản dự thảo kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030.

- Căn cứ kế hoạch phát triển chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

- Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

#### **4. Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh**

- Nghiên cứu, góp ý và đề xuất các giải pháp phối hợp với nhà trường thực hiện tốt chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030 đề ra.

- Phối hợp cùng nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030.

- Hỗ trợ tinh thần, vật chất giúp nhà trường hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của Kế hoạch chiến lược.

#### **5. Trách nhiệm hội đồng trường**

- Chỉ đạo, định hướng, tư vấn cho nhà trường những mô hình, giải pháp, cách làm hay trong các hoạt động giáo dục đồng thời có kế hoạch đầu tư, xây dựng nhằm tạo mọi điều kiện để phát triển nhà trường.

- Góp ý vào dự thảo Chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030.

- Phê duyệt dự thảo Chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030.

- Cùng với lãnh đạo nhà trường rà soát chiến lược sau mỗi năm học.

#### **Nơi nhận:**

- HĐ trường;
- Sở Giáo dục – Đào tạo;
- HĐSP;
- Đăng tải Website;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Long Sơn**